

Số: 121/2025/QĐCNHGT-DS

Đồng Tháp, ngày 31 tháng 12 năm 2025

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN KẾT QUẢ HÒA GIẢI THÀNH TẠI TÒA ÁN

Căn cứ vào các Điều 32, 33, 34 và 35 của Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án;

Căn cứ vào yêu cầu công nhận kết quả hòa giải thành của bà Trần Kim T và ông Trần Phước H, bà Ngọc Thị L.

Sau khi nghiên cứu:

- Đơn khởi kiện tranh chấp hội đề ngày 16/12/2025 của bà Trần Kim T.

- Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 16 tháng 12 năm 2025 về việc thỏa thuận giải quyết toàn bộ tranh chấp của các bên tham gia hòa giải sau đây:

Người khởi kiện: Bà Trần Kim T, sinh năm 1963; Căn cước công dân số 087163011021, cấp ngày 09/08/2021; Địa chỉ: Số E, ấp T, xã T, tỉnh Đồng Tháp; (Địa chỉ củ: Số E, ấp T, xã T, huyện C, tỉnh Đồng Tháp).

Người bị kiện: 1. Bà Ngọc Thị L, sinh năm 1981; Căn cước công dân số 086181009589, cấp ngày 07/02/2025.

2. Ông Trần Phước H, sinh năm 1979; Căn cước công dân số 087079019374, cấp ngày 10/05/2021.

Cùng địa chỉ: Số B, Tổ E, ấp T, xã T, tỉnh Đồng Tháp; (Địa chỉ củ: số B, Tổ E, ấp T, xã T, huyện C, tỉnh Đồng Tháp).

- Các tài liệu kèm theo Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải do Hòa giải viên chuyển sang Tòa án và các tài liệu do Tòa án thu thập được theo quy định tại khoản 2 Điều 32 của Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án (nếu có).

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Kết quả hòa giải thành được ghi trong Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 16 tháng 12 năm 2025 có đủ các điều kiện quy định tại Điều 33 của Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận kết quả hòa giải thành của các bên được ghi trong Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 16 tháng 12 năm 2025, cụ thể như sau:

Bà Ngọc Thị L, ông Trần Phước H đồng ý liên đới trả cho bà Trần Kim T số tiền nợ hội còn thiếu là 85.000.000 đồng (T1 mười lăm triệu đồng)

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án, mà bên phải thi hành án chưa thi hành xong, bên phải thi hành án còn phải chịu trả tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án tương ứng với thời gian chậm trả theo quy định tại Khoản 2 Điều 468 của Bộ luật dân sự năm 2015.

** Về chi phí hòa giải hoặc các chi phí khác theo Luật hòa giải, đối thoại tại Tòa án: Không có.*

2. Quyết định này có hiệu lực pháp luật kể từ ngày ký, không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm theo quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Bộ luật Tố tụng dân sự và được thi hành theo quy định của pháp luật về thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Các bên tham gia hòa giải;
- VKSND khu vực 8 – Đồng Tháp;
- THADS tỉnh Đồng Tháp;
- Lưu TA_(Hành).

THẨM PHÁN

Nguyễn Văn Nhân